## 

**DỰ THẢO**

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2023/NQ-HĐND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2023* |

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của các Hội thành viên**

**thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**KHÓA X - KỲ HỌP THỨ …..**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số ……/TTr-UBND ngày …… tháng …… năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của các Hội thành viên thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa Xã hội - Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của các Hội thành viên thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với các Hội thành viên thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai (trừ các Hội đặc thù đã có sự hỗ trợ của Ngân sách Nhà nước trong hoạt động).

**Điều 3. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí thực hiện**

1. Mức hỗ trợ

- Kinh phí hỗ trợ chi hoạt động thường xuyên: 50.000.000 đồng/Hội/năm.

- Kinh phí hỗ trợ tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ: 40.000.000 đồng/Hội/nhiệm kỳ.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

**Điều 4.** **Thời gian áp dụng chính sách:** Kể từ ngày chính sách được thông qua và có hiệu lực thi hành đến hết năm 2027.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ …. thông qua ngày … tháng … năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày … tháng ….năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Văn phòng Quốc hội (A+B);  - Văn phòng Chính phủ (A+B);  - Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Nội vu;  - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh,  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thề cấp tỉnh;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;  - Lưu: VT. (…..bản) | **CHỦ TỊCH**  **Thái Bảo** |